

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST

Ngày: 15-02-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thiện

Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 372/2022/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H (tên gọi khác: Bé em), sinh năm: 1998 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: E506/52, tổ 52, khu phố 6, phường N, thành phố M, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Nguyễn Văn C, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1965.

Tiền án:

+ Ngày 24/12/2013, bị Tòa án thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm tù theo bản án số 287/2013/HSST ngày 24/12/2013 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc đến ngày 27/2/2015 chấp hành án xong.

+ Ngày 19/7/2016, bị Tòa án thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 (tám) năm tù theo bản án số 199/2016/HSST ngày 19/7/2016 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc đến ngày 29/8/2021 chấp hành án xong.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2022 cho đến nay. Bị cáo vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Nơi ở hiện tại: Nhà tạm giữ - Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Tâm P, sinh năm 1963; địa chỉ: 196 khu phố Thạnh P, phường T, thành phố A, tỉnh B.

- Người làm chứng: Trần Ngọc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 05 phút ngày 23/6/2022, Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An tuần tra trên địa bàn phường, khi đi đến đường An Thạnh 32, khu phố Thạnh Phú, phường An Thạnh, thành phố Thuận An thì phát hiện bị cáo Nguyễn Đức H đang điều khiển xe mô tô biển số 67E1-068.21 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Lúc này, bị cáo khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời tự nguyện lấy từ bên trong hộc phía trước bên trái xe mô tô biển số 67E1-068.21 ra 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng và lấy từ trong túi quần phía sau bên phải ra 01 (một) ví da màu đen bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng hàn kín 02 (hai) đầu có chứa tinh thể màu trắng. Bị cáo khai nhận đây là ma túy của bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật, đưa bị cáo về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (M1); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng bên trong chứa tinh thể màu trắng (M2); 01 (một) xe mô tô biển số 67E1-068.21; 01 (một) ví da màu đen.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận: Bị cáo đã mua ma túy bên trong đoạn ống hút màu vàng vào ngày 21/6/2022 của một thanh niên tên “Tân” (khoảng 30 tuổi, gầy, cao khoảng 1,7m, nói giọng Miền Nam) tại khu vực phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và mua ma túy bên trong gói nylon hàn kín nêu trên vào ngày 23/6/2022 của một thanh niên tên “Quân” (khoảng 28 tuổi, cao khoảng 1,65m, nói giọng Miền Nam) tại khu vực đường An Thạnh 32, khu phố Thạnh Phú, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 29/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 308/MT-PC09 với nội dung: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là 0,8228 gam (M1); 0,1647 gam (M2).

Tại bản Cáo trạng số 366/CT-VKS-TA ngày 12/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù.

Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ký hiệu số 308/MT-PC09 (M1-M2) mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 (một) ví da màu đen đều là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 67E1 -068.21: Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận đã mua chiếc xe này của người thanh niên tên Trường (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào cuối năm 2021 tại phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ

Dầu Một, tỉnh Bình Dương (việc mua bán không làm hợp đồng, không sang tên, đổi chủ). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tra cứu nguồn gốc xe trên xác định được ông Trần Ngọc T, sinh năm 1982 địa chỉ: tổ 15, ấp Mỹ An, xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đ, tỉnh G đứng tên chủ sở hữu xe. Ông T trình bày có đứng tên sở hữu xe hiệu Yamaha biển số 67E1 - 068.21, nhưng năm 2018 ông T đã bán xe người khác (việc mua bán không làm hợp đồng, không sang tên, đổi chủ), hiện ông T không nhớ đã bán xe cho ai đồng thời không có yêu cầu gì khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành tra cứu xe vật chứng, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không ai liên hệ giải quyết. Xét thấy chiếc xe chưa rõ nguồn gốc nên cần tiếp tục giao xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với hai người thanh niên tên “Tân” và “Quân” có hành vi bán ma túy cho bị cáo H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh tại khu vực trên nhưng không có thông tin đầy đủ về đối tượng này nên không có cơ sở để xác minh xử lý.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Đức H có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Tại bản tường trình (BL 71); biên bản hỏi cung bị can (BL 78-79); biên bản ghi lời khai (BL 72-77): Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại đơn xin vắng mặt phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ 05 phút ngày 23/6/2022, bị cáo Nguyễn Đức H tại khu vực đường An Thạnh 32, khu phố Thạnh Phú, phường An Thạnh, thành phố Thuận An có hành vi tàng trữ trái phép 0,9875 gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo khai nhận số ma túy nêu trên là của bị cáo và cất giấu nhằm mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Theo Bản kết luận giám định xác định ma túy trong gói nylon khối lượng 0,8228 gam(M1); ma túy trong ống hút nhựa hàn kín hai đầu khối lượng 0,1647 gam(M2), tổng khối lượng 0,9875 gam, tất cả đều là ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Đức H đã nhiều lần bị tòa án xử phạt về các tội phạm về ma túy như “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Ngày 19/7/2016, bị cáo bị Tòa án thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 (tám) năm tù theo bản án số 199/2016/HSST về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Ngày 29/8/2021, bị cáo mới chấp hành án xong, chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 25/7/2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại Điều 53 của Bộ luật Hình sự – đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo với tội danh, điều, khoản và điểm trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để có ma túy cho bản thân sử dụng đã cố ý thực hiện tội phạm, xem thường pháp luật, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với hai người thanh niên tên “Tân” và “Quân” có hành vi bán ma túy cho bị cáo H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh tại khu vực trên, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 02 (hai) bì thư được niêm phong trên cùng một giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ghi số vụ 308M1/MT-PC09 và 308M2/MT-PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 (một) ví da màu đen: Tất cả đều là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[6.2] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại LUVIAS, biển số kiểm soát 67E1 -068.21, số khung: S10BY052594, số máy: 44S1-052574: Bị cáo Hoà khai nhận đã mua chiếc xe này của người thanh niên tên Trường (không rõ lai lịch, địa chỉ) vào cuối năm 2021 tại phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (việc mua bán không làm hợp đồng, không sang tên, đổi chủ). Quá trình điều tra xác định được xe mô tô nêu trên do ông Trần Ngọc T, sinh năm 1982 địa chỉ: tổ 15, ấp Mỹ An, xã Vĩnh Châu, thành phố Đ, tỉnh G đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, ông T

khai nhận đã bán xe cho một người khác (không nhớ thông tin, địa chỉ) và xác định không có yêu cầu gì khác (BL 88-89). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành tra cứu xe vật chứng, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không ai liên hệ giải quyết. Xét thấy xe mô tô nêu trên chưa rõ nguồn gốc nên cần tiếp tục giao xe cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/12/2022 giữa Công an thành phố Thuận An với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).*

2.1. Tịch thu, tiêu huỷ: 02 (hai) bì thư được niêm phong trên cùng một giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương ghi số vụ 308M1/MT-PC09 và 308M2/MT-PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 (một) ví da màu đen.

2.2. Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 67E1 -068.21 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An để tiếp tục xác minh điều tra và xử lý theo quy định pháp luật.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Hoài Phương

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu:HS,THAHS, AV.